TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH** Số: 91/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 258/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Kiều Văn N, sinh năm 1986; CCCD số: 042086010977; Địa chỉ: Số B đường N, tổ A, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1987; CCCD số: 040187009650; Địa chỉ: Số B đường N, tổ A, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Kiều Văn N và chị Nguyễn Thị Như Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Kiều Văn N và chị Nguyễn Thị Như Q có 02 con chung là Kiều Thị Trúc C, sinh ngày 07/01/2008 và Kiều Nhật Q1, sinh ngày 24/04/2017. Chị Nguyễn Thị Như Q được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục Kiều Thị Trúc C và Kiều Nhật Q1 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai vợ chồng thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Kiều Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Kiều Văn N và chị Nguyễn Thị Như Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

2.3. Về án phí: Anh Kiều Văn N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000776 ngày 09/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Kiều Văn N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- UBND xã Tam Đồng, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào